

Dự án lập: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021  
của huyện Phú Tân- tỉnh An Giang

**Phụ lục 01: Danh mục các dự án, công trình thực hiện trong kỳ quy hoạch  
sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Phú Tân, tỉnh An Giang**

Stt	Hạng mục	Diện tích (ha)			Địa điểm (đến cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
		Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm			
<b>I</b>	<b>ĐẤT QUỐC PHÒNG</b>						<b>CQP</b>
1	Thao trường huấn luyện Phú Thạnh	3,00		3,00	Phú Thạnh	2026-2030	
<b>II</b>	<b>ĐẤT AN NINH</b>						<b>CAN</b>
1	Công an xã Hiệp Xương	0,10		0,10	Hiệp Xương	2022-2030	
2	Công an xã Phú Hưng	0,06		0,06	Phú Hưng	2022-2030	QĐ 5220/QĐ- UBND huyện Ngày 25/12/2020
<b>III</b>	<b>ĐẤT CỤM CÔNG NGHIỆP</b>						<b>SKN</b>
1	Mở rộng Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Tân Trung	45,52	8,50	37,42	Tân Trung	2021	NGHỊ QUYẾT SỐ 07/2020/NQ- HĐND tỉnh NGÀY 10/7/2020
2	Cụm CN-TTCN Bình Thạnh Đông	28,8		28,8	Bình Thạnh Đông	2021-2025	
3	Cụm công nghiệp Bình Thạnh Đông	18,00		18,00	Bình Thạnh Đông	2021- 2025	
4	Cụm Công nghiệp Phú Bình	30,00		30,00	Phú Bình	2021-2030	
<b>IV</b>	<b>ĐẤT THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ</b>						<b>TMD</b>
1	Siêu thị Chợ Vàm	0,10		0,10	Chợ Vàm	2026-2030	
2	Khu Du lịch sinh thái Lòng Hồ Tân Trung	10,00		10,00	Tân Trung	2021-2030	
3	Quy hoạch Trung tâm thương mại Chợ Vàm (trong đó: Chợ 0,65 ha; Dân cư: 3.58 ha; giao thông: 2,92 ha; cây xanh: 0.6 ha; trạm xử lý nước thải 0.05 ha)	7,90		7,90	Thị trấn Chợ Vàm	2022-2030	XIN Ý KIẾN HỘI ĐỒNG
4	Trụ sở Hợp tác xã nông nghiệp Chợ Vàm	0,07		0,07	Chợ Vàm	2026-2030	
<b>V</b>	<b>ĐẤT CƠ SỞ SẢN XUẤT PHI NÔNG NGHIỆP</b>						<b>SKC</b>
1	Xưởng đóng tàu	1,8659		1,8659	Bình Thạnh Đông	2021	NGHỊ QUYẾT SỐ 30/2017/NQ- HĐND tỉnh NGÀY 08/12/2017 (Công ty TNHH MTV Lê Trí Phú Tân)

Dự án lập: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021  
của huyện Phú Tân- tỉnh An Giang

Stt	Hạng mục	Diện tích (ha)			Địa điểm (đến cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
		Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm			
2	Lò giết mổ	0,37		0,37	Phú Mỹ	2021-2025	
3	Quy hoạch lò giết mổ Hòa Lạc	0,30		0,30	Hòa Lạc	2021-2025	
4	Quy hoạch Kho trung chuyển LPG Phú Tân	0,05		0,05	Toàn huyện	2021- 2025	XIN Ý KIẾN HỘI ĐỒNG
5	Quy hoạch Trạm trung chuyển LPG vào chai + Kho LPG tuyến sông Tiền (tỉnh lộ 954)	0,40		0,40	Các xã, thị trấn nằm cấp sông Tiền	2021- 2025	XIN Ý KIẾN HỘI ĐỒNG
6	Quy hoạch khu tiêu thụ công nghiệp Phú Hưng (bờ Đông Kênh Thần Nông từ mương nước đến đường cộ khoảng 500m).	5,00		5,00	Phú Hưng	2026-2030	
<b>VI</b>	<b>ĐẤT PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG CẤP QUỐC GIA, CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN, CẤP XÃ</b>						<b>DHT</b>
<b>VI.1</b>	<b>ĐẤT XÂY DỰNG CƠ SỞ VĂN HÓA</b>						<b>DVH</b>
1	Quy hoạch Nhà văn hóa xã	0,50		0,50	Phú Hiệp	2026-2030	
2	Nhà Văn hóa Thiếu nhi	0,10		0,10	TT Phú Mỹ	2022-2030	
3	Trung tâm văn hóa, thể thao xã Long Hòa	0,25		0,25	Long Hòa	2022-2025	QĐ 5220/QĐ-UBND huyện Ngày 25/12/2020
4	Xây mới Trung tâm VH-TT và HTCĐ	0,25		0,25	Phú An	2023-2025	
5	Xây mới Trung tâm VH-TT và HTCĐ	0,25		0,25	Phú Hưng	2022-2030	
6	Xây mới Trung tâm VH-TT và HTCĐ	0,25		0,25	Bình Thạnh Đông	2022-2030	
7	Xây mới Trung tâm VH-TT và HTCĐ	0,15		0,15	Tân Trung	2022-2030	
<b>VI.2</b>	<b>ĐẤT XÂY DỰNG CƠ SỞ Y TẾ</b>						<b>DYT</b>
1	Trạm y tế Phú Thọ	0,15		0,15	Phú Thọ	2021	NGHỊ QUYẾT SỐ 07/2020/NQ-HĐND tỉnh NGÀY 10/7/2020 (Năm trong Khu hành chính xã)
2	Xây dựng mới Trạm y tế Long Hòa	0,15		0,15	Long Hòa	2022-2030	

Dự án lập: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021  
của huyện Phú Tân– tỉnh An Giang

Stt	Hạng mục	Diện tích (ha)			Địa điểm (đến cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú	
		Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm				
<b>VI.3</b>	<b>ĐẤT XÂY DỰNG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO</b>						<b>DGD</b>	
<b>a</b>	<b>Trường mầm non – mẫu giáo</b>							
1	Xây mới Trường MG Phú Long	0,30		0,30	Phú Long	2026-2030		
2	Xây mới trường mẫu giáo Phú Xuân (điểm 2 ấp Phú Hạ)	0,20		0,20	Phú Xuân	2026-2030		
3	Xây mới trường Mầm Non Phú Hiệp	0,22		0,22	Phú Hiệp	2026-2030		
4	Trường mẫu giáo Tân Trung (Đ.chính ấp Tân thành)	0,35	0,13	0,22	Tân Trung	2023	QĐ 5220/QĐ- UBND huyện Ngày 25/12/2020	
5	Trường MN Phú Thọ	0,32		0,32	Phú Thọ	2022-2030		
6	Trường MG xã Phú Hiệp	0,15		0,15	Phú hiệp	2022-2030		
7	Trường MG Hiệp Xương (điểm chính ấp Hiệp Thạnh)	0,30		0,30	Hiệp Xương	2022-2030	QĐ 5220/QĐ- UBND huyện Ngày 25/12/2020 kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025  Xin ý kiến góp ý (các công trình đã có hiện trạng) về quy mô thực hiện hiện	
8	Trường MG Phú Bình	0,49		0,49	Phú Bình	2022-2030		
9	Trường MG Phú Thạnh (đc mới Phú Cường A)				Phú Thạnh	2021-2025		
10	Trường MG Tân Trung ĐP (Trung Hòa)				Tân Trung	2021-2025		
11	Trường MN Phú Thọ (ĐC Phú Mỹ Hà)				Phú Thọ	2021-2025		
12	Trường MN Phú Thọ ĐP (Phú Mỹ Thượng)				Phú Thọ	2021-2025		
13	Trường MG Long Hòa (Long Hòa 1)				Long Hòa	2021-2025		
14	Trường NN – MG Phú Mỹ (ĐC Ấp Trung 3)				Thị trấn Phú Mỹ	2021-2025		
<b>b</b>	<b>Trường tiểu học</b>							
1	Trường Tiểu học B Phú Thạnh điểm chính (Phú Cường B)	0,34		0,34	Phú Thạnh	2021		
2	Mở rộng trường TH A Hòa Lạc (điểm chính)	0,79	0,59	0,2	Hòa Lạc	2026-2030		
3	Mở rộng trường TH C Hòa Lạc (điểm chính)	0,57	0,47	0,1	Hòa Lạc	2026-2030		
4	Mở rộng trường TH Phú Hiệp	0,49	0,34	0,15	Phú Hiệp	2026-2030		
5	Trường TH Tân Trung (ấp Vàm Nao)	0,35	0,25	0,10	Tân Trung	2023	QĐ 5220/QĐ- UBND huyện Ngày 25/12/2020	

Dự án lập: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021  
của huyện Phú Tân- tỉnh An Giang

Stt	Hạng mục	Diện tích (ha)			Địa điểm (đến cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
		Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm			
6	Trường TH Tân Trung ĐP (Áp Trung 2)	0,28	0,18	0,10	Tân Trung	2022-2025	-nt-
7	Trường TH Long Hòa (điểm chính Long Hòa 1)	0,57	0,43	0,14	Long Hòa	2024	-nt-
8	Trường Tiểu học Phú Long (ấp Long Hậu)	0,31		0,31	Phú Long	2022-2025	-nt-
9	Trường Tiểu học A Phú Bình (ĐC)	0,11		0,11	Phú Bình	2022-2025	-nt-
10	Trường Tiểu học B Phú Bình	0,90		0,90	Phú Bình	2022-2030	CV số 439/UBND-VP của UBND huyện ngày 5/3/2020
11	Trường tiểu học B Phú Thọ	0,24		0,24	Phú Thọ	2022-2030	
12	Trường TH Tân Trung ĐC (Tân Thạnh)				Tân Trung	2022-2025	QĐ 5220/QĐ-UBND huyện Ngày 25/12/2020 kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025  Xin ý kiến góp ý (các công trình đã có hiện trạng) về quy mô thực hiện
13	Trường TH Phú Thọ ĐC (Phú Mỹ Hà)				Phú Thọ	2022-2025	
14	Trường TH Phú Thọ ĐP (Phú Mỹ Thượng)				Phú Thọ	2022-2025	
15	Trường TH Long Hòa (Long Hòa 1)				Long Hòa	2022-2025	
16	Trường TH Long Hòa (Long Thạnh 2)				Long Hòa	2022-2025	
17	Trường Tiểu học B Phú Mỹ (ấp Mỹ Lương)				Thị trấn Phú Mỹ	2022-2025	
<b>c</b>	<b>Trường THCS - THPT</b>						
1	Mở rộng Trường THCS Phú Thọ	3,30		3,30	Phú Thọ	2021	NGHỊ QUYẾT SỐ 07/2020/NQ-HĐND tỉnh NGÀY 10/7/2020
2	Xây mới trường THCS Hòa Lạc	1,30		1,30	Hòa Lạc	2026-2030	
3	Trường THCS Phú Thạnh	0,91		0,91	Phú Thạnh	2022-2025	QĐ 5220/QĐ-UBND huyện Ngày 25/12/2020
4	Mở rộng Trường THCS Tân Trung	0,64	0,48	0,16	Tân Trung	2023	-nt-
5	Trường THCS Long Hòa	1,30	0,80	0,50	Long Hòa	2022-2025	-nt-
<b>d</b>	<b>Trung tâm dạy nghề</b>						
1	Trung tâm Dạy nghề Chợ Vàm	1,5		1,5	Chợ Vàm	2026-2030	
<b>VI.4</b>	<b>ĐẤT XÂY DỰNG CƠ SỞ THỂ DỤC THỂ THAO</b>						<b>DTT</b>

Dự án lập: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021  
của huyện Phú Tân- tỉnh An Giang

Stt	Hạng mục	Diện tích (ha)			Địa điểm (đến cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
		Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm			
1	Mở rộng khu trung tâm TĐTT huyện	5,00		5,00	Phú Mỹ	2021-2030	
2	Mở rộng sân thể thao xã Phú Lâm	1,20	0,80	0,40	Phú Lâm	2021-2025	
3	Mở rộng sân vận động Phú Bình	0,10	0,90	10	Phú Bình	2026-2030	
4	Quy hoạch sân thể thao xã Tân Trung	1,00		1,00	Tân Trung	2026-2030	
5	Quy hoạch sân thể thao xã Phú Hưng	1,50		1,50	Phú Hưng	2026-2030	
6	Quy hoạch sân thể thao xã Long Hòa	1,80		1,80	Long Hòa	2026-2030	
7	Quy hoạch sân thể thao xã Phú Xuân	1,10		1,10	Phú Xuân	2026-2030	
8	Quy hoạch sân thể thao Phú Thành	1,20		1,20	Phú Thành	2026-2030	
9	Quy hoạch sân thể thao xã Phú Hiệp	1,50		1,50	Phú Hiệp	2022-2030	
<b>VI.5</b>	<b>ĐẤT CƠ SỞ DỊCH VỤ VỀ XÃ HỘI</b>						<b>DXH</b>
1	Trung tâm bảo trợ xã hội	0,30		0,30	TT Phú Mỹ	2022-2030	Phòng LĐTBXH
2	Câu lạc bộ Huru Trí	0,10		0,10	TT Phú Mỹ	2022-2030	Phòng LĐTBXH
<b>VI.6</b>	<b>ĐẤT GIAO THÔNG</b>						<b>DGT</b>
1	Nâng cấp mở rộng tỉnh lộ 954 - Đoạn qua thị trấn Phú Mỹ	4,06 4,20	2,06 1,84	2,00 2,36	Thị trấn Phú Mỹ	2021	NGHỊ QUYẾT SỐ 30/2018/NQ-HĐND TỈNH NGÀY 07/12/2018
2	Nâng cấp tuyến Lộ Sau Phú Thạnh nối dài đến Chợ Vàm	1,68		1,68	Phú Thạnh, Chợ Vàm	2021	NGHỊ QUYẾT SỐ 07/2020/NQ-HĐND TỈNH NGÀY 10/7/2020
3	Xây dựng tuyến tránh đoạn Km11 đến Km15 và cầu Mương Khai - đường tỉnh 951	13,35		13,35	Bình Thạnh Đông – Hòa Lạc	2021	Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang
4	Đường Nguyễn Hữu Cảnh	0,60	0,54	0,06	Thị trấn Phú Mỹ	2021	Quyết định số 314./QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang

Dự án lập: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021  
của huyện Phú Tân– tỉnh An Giang

Stt	Hạng mục	Diện tích (ha)			Địa điểm (đến cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
		Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm			
5	Xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông thủy lợi phục vụ chuyên canh rau, màu ứng dụng công nghệ cao	0,82		0,82	Tân Trung	2021	Quyết định số 314./QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang
6	Quy hoạch Quốc lộ 80B (Nâng cấp mở rộng trên hiện trạng đường 954 hiện hữu)	5,00		5,00	Toàn huyện	2026-2030	
7	Đường nối trung tâm thương mại Phú Mỹ với đường Nguyễn Trung Trực	0,90		0,90	Thị trấn Phú Mỹ	2022-2030	XIN Ý KIẾN
8	Đường Lê Hồng Phong (nối dài)	0,70	0,55	0,15	Thị trấn Phú Mỹ	2026-2025	
9	Đường Nguyễn Văn Linh (nối dài)	0,30	0,15	0,15	Thị trấn Phú Mỹ	2026-2025	
10	Nâng cấp, mở rộng đường K5 (đoạn Phú Long)	0,80		0,80	Phú Long	2022-2025	QĐ 5220/QĐ-UBND huyện Ngày 25/12/2020
11	Đường từ ngã tư rạch Cái Tác đến vòng xuyên Phú Hưng	1,00		1,00	Thị trấn Phú Mỹ - Phú Hưng	2022-2025	-nt-
12	Cầu Kênh Thần Nông – Phú Hưng	0,02		0,02	Phú Hưng	2022-2025	-nt-
13	Nâng cấp hạ tầng giao thông, thoát nước trong CDC Hòa Lạc	0,20		0,20	Hòa Lạc	2022-2025	-nt-
14	Cầu Tây kênh Thần Nông – Phú Hưng (Mương Khai)	0,02		0,02	Phú Xuân	2022-2025	-nt-
15	Cầu Nam Phú Lạc (Tây kênh Thần Nông)	0,50		0,50	Phú Long	2022-2025	-nt-
16	Cầu Km 26 (kênh Thần Nông)	0,02		0,02	Phú Thành – Phú Xuân	2022-2025	-nt-
17	Nâng cấp láng nhựa kênh Phú Hiệp	1,30		1,30	Phú An	2022-2030	
18	Mở mới đường cộ Giồng Kè đến Kênh Sườn	1,20		1,20	Phú An	2022-2030	
19	Nâng cấp đường cộ Võ Hải thành đê kiểm soát lũ khu vực	0,84	0,35	0,49	Phú An	2022-2030	
20	Quy hoạch đường lộ sau (đoạn từ K26 đến ranh CDC Phú An)	3,00		3,00	Phú An	2022-2030	
21	Tuyến đường cộ từ cầu 9 Mỹ đến công Lồng Hồ	1,13		1,13	Tân Trung	2022	
22	Tuyến đường cộ từ công Lồng Hồ đến đuôi cò Tân Thạnh (nối với đường cò Tân Thạnh)	1,14		1,14	Tân Trung	2025	
23	Tuyến giao thông nội đồng nối từ rạch Miếu Đồi đến Vàm Hồ Trên	1,14		1,14	Tân Trung	2025	
24	Tuyến giao thông nội đồng vùng Nàng Ớt	0,54		0,54	Tân Trung	2025	

Dự án lập: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021  
của huyện Phú Tân- tỉnh An Giang

Stt	Hạng mục	Diện tích (ha)			Địa điểm (đến cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
		Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm			
25	Xây dựng mới tuyến giao thông mương Cái Mây	1,00		1,00	Hiệp Xương	2022-2030	
26	Xây dựng mới tuyến giao thông Tám Lãng	0,47		0,47	Hiệp Xương	2022-2030	
27	Xây dựng mới tuyến giao thông Hai Tiến	0,38		0,38	Hiệp Xương	2022-2030	
28	Xây dựng mới tuyến giao thông Thầy Dây	1,87		1,87	Hiệp Xương	2022-2030	
29	Xây dựng mới tuyến giao thông Sông Đoi	0,50		0,50	Hiệp Xương	2022-2030	
30	Xây dựng mới tuyến giao thông ngọn Cà Nở	0,65		0,65	Hiệp Xương	2022-2030	
31	Xây dựng mới tuyến giao thông kênh Bảy Bung	0,48		0,48	Hiệp Xương	2022-2030	
32	Xây dựng mới tuyến giao thông ngọn Cội Tiêu	0,62		0,62	Hiệp Xương	2022-2030	
33	Xây dựng mới tuyến giao thông mương Trì	0,40		0,40	Hiệp Xương	2022-2030	
34	Xây dựng mới tuyến giao thông Rạch thị Đam	0,30		0,30	Hiệp Xương	2022-2030	
35	Mở mới và mở rộng các tuyến giao thông (toàn xã)	2,00		2,00	Phú Hiệp	2022-2030	
36	Bến đò bến cát	0,016		0,016	Phú Bình	2022-2030	
37	Dự án Cầu Thuận Giang	0,50		0,50	Tân Trung	2026-2030	
38	Dự án Cầu Năng Gù	0,50		0,50	Bình Thạnh Đông	2026-2030	
39	Bến xe Phú Mỹ	1,65		1,65	Phú Mỹ	2021-2025	
40	Quy hoạch Bến xe Chợ Vàm	1,00		1,00	Thị trấn Chợ Vàm	2026-2030	
41	Quy hoạch Bến xe Long Hòa	0,50		0,50	Long Hòa	2026-2030	Xin ý kiến đề nghị bỏ
42	Quy hoạch Bến xe Hòa Lạc	0,50		0,50	Hòa Lạc	2026-2030	
43	Mở mới đường Khiêm Thanh	0,11		0,11	Long Hòa	2021-2030	
44	Mở mới đường số 10 (Anh Nhân)	0,19		0,19	Long Hòa	2021-2030	
45	Mở mới đường giáp ranh xã Phú Lâm	0,09		0,09	Long Hòa	2021-2030	
46	Mở mới đường lò gạch	0,1		0,1	Long Hòa	2021-2030	

Dự án lập: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021  
của huyện Phú Tân- tỉnh An Giang

Stt	Hạng mục	Diện tích (ha)			Địa điểm (đến cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
		Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm			
47	Mở mới đường cộ Tư Tát	0,09		0,09	Long Hòa	2021-2030	
48	Mở mới đường Bảy Hép	0,05		0,05	Long Hòa	2021-2030	
49	Mở mới đường cộ 4 Nghệ	0,06		0,06	Long Hòa	2021-2030	
50	Mở mới đường cộ vào nghĩa địa	0,1		0,1	Long Hòa	2021-2030	
51	Mở mới đường cộ, đường tiêu số 14 đoạn từ mương 5 đến mương 13 cắt nhau tại ấp Long Hòa 1	1,38		1,38	Long Hòa	2021-2030	
52	Mở mới đường cộ, đường tiêu số 13 đoạn từ mương số 14 đến trung tâm xã	0,75		0,75	Long Hòa	2021-2030	
53	Mở mới đường cộ bờ Đông mương K7	0,38		0,38	Long Hòa	2021-2030	
54	Mở mới đường cộ, đường tiêu K5 đến K7 nhà ông Phuong	0,5		0,5	Long Hòa	2021-2030	
55	Mở mới đường cộ, đường tiêu 14 đoạn từ nhà ông Phuong đến đường tiêu 13 trung tâm xã	0,7		0,7	Long Hòa	2021-2030	
<b>VI.7</b>	<b>ĐẤT THỦY LỢI</b>						<b>DTL</b>
1	Dự án mở rộng và nâng công suất hệ thống cấp nước Phú Mỹ	0,40		0,40	Tân Trung	2021-2025	
2	Kè chống sạt lở sông Tiền bảo vệ dân cư khu vực thị trấn Phú Mỹ				Thị trấn Phú Mỹ	2020-2025	Chiều dài 619,3 m, diện tích thu hồi đất chưa xác định
3	Kè bờ sông (ấp Phú Quới)	0,50		0,50	Phú An	2022-2030	
4	Dự án thủy lợi phục vụ nông nghiệp, phát triển nông thôn vùng Bắc Vàm Nao (hạn mục gia cố bờ Nam kênh Mương Khai bổ sung xã Hiệp Xương)	0,40		0,40	Hiệp Xương	2022-2030	XIN Ý KIẾN HỘI ĐỒNG
<b>VI.8</b>	<b>ĐẤT CÔNG TRÌNH NĂNG LƯỢNG</b>						<b>DNL</b>
1	Nhà điều hành sản xuất điện lực Phú Tân	0,50		0,50	Phú Mỹ	2021-2025	
<b>VI.9</b>	<b>ĐẤT CÔNG TRÌNH BUỒI CHÍNH VIỄN THÔNG</b>						<b>DBV</b>
<b>VI.10</b>	<b>ĐẤT CHỢ</b>						<b>DCH</b>
1	Quy hoạch xây mới chợ trung tâm Tân Trung	0,30		0,30	Tân Trung	2021-2025	
2	Chợ Phú Hiệp	0,20		0,20	Phú Hiệp	2021-2025	



Dự án lập: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021  
của huyện Phú Tân- tỉnh An Giang

Stt	Hạng mục	Diện tích (ha)			Địa điểm (đến cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
		Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm			
3	Chợ Bình Thạnh Đông	0,30		0,30	Bình Thạnh Đông	2021-2025	
4	Chợ Phú Thành	0,52		0,52	Phú Thành	2021-2025	
<b>VII</b>	<b>ĐẤT CÓ DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA</b>						<b>DDT</b>
<b>VIII</b>	<b>ĐẤT BÃI THẢI, XỬ LÝ CHẤT THẢI</b>						<b>DRA</b>
1	Quy hoạch Trạm xử lý nước thải tại Phú Mỹ	0,50		0,50	Thị trấn Phú Mỹ	2021-2025	XIN Ý KIẾN HỘI ĐỒNG
2	Nhà máy xử lý rác Phú Tân - Tân Châu (Cơ hạ tầng xử lý chất thải rắn sinh hoạt xã Phú Thạnh)	13,00		13,00	Phú Thạnh	2021-2030	
3	Quy hoạch Trạm xử lý nước sạch	0,30		0,30	Phú Xuân	2026-2030	XIN Ý KIẾN HỘI ĐỒNG
<b>IX</b>	<b>ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN</b>						<b>ONT</b>
1	Tuyển dân cư Phú An (550 nền)	12,20		12,20	Phú An	2021	NGHỊ QUYẾT SỐ 07/2020/NQ- HĐND tỉnh NGÀY 10/7/2020
2	Khu dân cư xã Phú Bình (vùng sạt lở, hộ nghèo)	4,00		4,00	Phú Bình	2021-2030	
3	Các khu đất chuyển mục đích sang đất ở tại nông thôn dọc theo các tuyến giao thông trên địa bàn huyện (hộ gia đình, cá nhân)	80,00		80,00	Các xã	2021-2030	Dự kiến chuyển 1 năm 0,50 ha/xã
<b>X</b>	<b>ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ</b>						<b>ODT</b>
1	Quy hoạch Khu đô thị mới	5,00		5,00	Chợ Vàm	2021-2030	
2	Các khu đất chuyển mục đích sang đất ở tại đô thị dọc theo các tuyến giao thông trên địa bàn huyện (hộ gia đình, cá nhân)	10,00		10,00	Thị trấn Phú Mỹ- Thị trấn Chợ Vàm	2022-2030	Dự kiến chuyển 1 năm 0,50 ha/thị trấn
<b>XI</b>	<b>ĐẤT XÂY DỰNG TRỤ SỞ CƠ QUAN</b>						<b>TSC</b>
1	Trụ sở UBND xã Phú An	0,50	0,30	0,20	Phú An	2022-2025	QĐ 5220/QĐ- UBND huyện Ngày 25/12/2020
2	Văn phòng ấp Hưng Hòa kết hợp sinh hoạt văn hóa	0,015		0,015	Phú Hưng	2021	NGHỊ QUYẾT SỐ 07/2020/NQ- HĐND tỉnh NGÀY 10/7/2020
3	Văn phòng ấp Hưng Thới 1 kết hợp sinh hoạt văn hóa	0,015		0,015	Phú Hưng	2021	NGHỊ QUYẾT SỐ 07/2020/NQ- HĐND tỉnh NGÀY 10/7/2020
<b>XII</b>	<b>ĐẤT XÂY DỰNG TRỤ SỞ CỦA TỔ CHỨC SỰ NGHIỆP</b>						<b>DTS</b>

Dự án lập: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021  
của huyện Phú Tân- tỉnh An Giang

Stt	Hạng mục	Diện tích (ha)			Địa điểm (đến cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
		Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm			
1	Trung tâm Dạy nghề Chợ Vàm	1,50		1,50	Thị trấn Chợ Vàm	2022-2030	XIN Ý KIẾN HỘI ĐỒNG
<b>XIII</b>	<b>ĐẤT CƠ SỞ TÔN GIÁO</b>						<b>TON</b>
1	Trụ sở BTSGHPPGHH xã Phú Thọ	0,10		0,10	Phú Thọ	2022-2030	
<b>XIV</b>	<b>ĐẤT LÀM NGHĨA TRANG, NGHĨA ĐỊA, NHÀ TANG LỄ, NHÀ HÓA TÁNG</b>						<b>NTD</b>
1	Mở rộng Nghĩa địa Phú Lâm (ấp Tân Phú)	0,45	0,30	0,15	Phú Lâm	2025	
2	Mở rộng nghĩa địa Phú Bình (ấp Bình Phú 2)	0,35	0,20	0,14	Phú Bình	2026-2030	
3	Mở rộng nghĩa địa Phú Bình (ấp Bình Tây 1)	0,34	0,20	0,15	Phú Bình	2026-2030	
4	Mở rộng nghĩa địa Phú Hưng (ấp Hưng Tân)	0,10		0,10	Phú Hưng	2026-2030	
5	Quy hoạch Nghĩa địa Phú Hiệp	1,00		1,00	Phú Hiệp	2026-2030	
6	Quy hoạch nghĩa địa Phú Thọ (ấp Phú Mỹ Hạ)	0,20		0,20	Phú Thọ	2021-2025	
7	Mở rộng Nghĩa địa Tân Trung	2,05		2,05	Tân Trung	2022-2030	
8	Quy hoạch Nghĩa địa Phú Lâm (ấp Phú Thuận B)	<b>0,30</b>		<b>0,30</b>	Phú Lâm	2022-2030	
<b>XV</b>	<b>ĐẤT SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG</b>						<b>DSH</b>
1	Văn phòng ấp Phú Bình	0,12		0,12	Phú An	2021	
2	Trụ sở ấp Phú Mỹ Hạ	0,0075		0,0075	Phú Thọ	2022-2030	
3	Trụ sở ấp Phú Mỹ Thượng	0,0068		0,0068	Phú Thọ	2022-2030	
4	Trụ sở ấp Phú Trung	0,0075		0,0075	Phú Thọ	2022-2030	
<b>XVI</b>	<b>ĐẤT KHU VUI CHƠI, GIẢI TRÍ CÔNG CỘNG</b>						<b>DKV</b>
<b>XVII</b>	<b>ĐẤT CƠ SỞ TÍN NGƯỠNG</b>						<b>TIN</b>
<b>XVIII</b>	<b>ĐẤT NÔNG NGHIỆP KHÁC</b>						<b>NHK</b>
1	Trồng nấm và rau sạch công nghệ cao	4,88		4,88	Phú Thạnh	2021-2025	

Dự án lập: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021  
của huyện Phú Tân- tỉnh An Giang

Stt	Hạng mục	Diện tích (ha)			Địa điểm (đến cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
		Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm			
2	Trồng nấm và rai sạch công nghệ cao	1,70		1,70	Phú Thành	2021-2025	
3	Trồng nấm và rai sạch công nghệ cao	6,00		6,00	Phú Long	2021-2025	
<b>XIX</b>	<b>ĐẤT TRỒNG CÂY HÀNG NĂM KHÁC</b>						<b>HNK</b>
1	Vùng chuyên trồng màu tập trung xã Tân Trung (Vùng công Lồng hồ Trung Hòa – Mỹ Hóa 1)	80,00		80,00	Tân Trung	2022-2030	
<b>XX</b>	<b>ĐẤT TRỒNG CÂY LÂU NĂM</b>						<b>CLN</b>
1	Quy hoạch mô hình chuyển đổi cây trồng (từ ranh Long Hòa đến Phú Thạnh từ Dân cư lộ sau ra đất lúa 500m)	258,00		258,00	Phú Lâm	2021	XIN Ý KIẾN HỘI ĐỒNG
2	Quy hoạch đất trồng cây lâu năm khu vực giữa tuyến tránh Sạt lở Phú An ( Sau khi hình thành) đến phần đất giáp biên với bản đồ 283	10,0		10,0	Phú An	2021-2030	
3	Vùng chuyển đổi cơ cấu cây trồng (khu vực Bùng Bình – mương Đoàn Trường)	95,00		95,00	Phú Hưng	2021-2030	
4	Vùng trồng cây ăn trái Nàng Ét	30,00		30,00	Tân Trung	2021-2030	
5	Vùng chuyển đổi cơ cấu cây trồng (Từ đầu đường Cộ 2 Tạ đến kênh 26/3 đi lên Hòa Hiệp)	260,00		260,00	Phú Hiệp	2021-2030	UBND xã (tờ 35,36,41,42,43,48)
<b>XXI</b>	<b>ĐẤT TRỒNG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN</b>						<b>NST</b>
1	Quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản (theo QĐ 2281 ngày 28/7/2017 của tỉnh về QH chi tiết nuôi cá tra đến 2020 và định hướng 2030)	80,00		80,00	Tân Trung	2021-2030	
2	Quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản						
-	Tân Hòa (QH bổ sung )	10,00		10,00	Tân Hòa	2021-2030	
-	Long Hòa (QH bổ sung )	5,00		5,00	Long Hòa	2021-2030	
-	Phú Bình	15,00		15,00	Phú Bình	2021-2030	
-	Bình Thạnh Đông	35,00		35,00	Bình Thạnh Đông	2021-2030	
-	Hòa Lạc	50,00		50,00	Hòa Lạc	2021-2030	
-	Hiệp Xương	10,00		10,00	Hiệp Xương	2021-2030	

Dự án lập: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021  
của huyện Phú Tân– tỉnh An Giang

Stt	Hạng mục	Diện tích (ha)			Địa điểm (đến cấp xã)	Năm thực hiện	Ghi chú
		Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm			
-	Từ đầu mương nước Năm Đậm đến kênh Sèo Lò đi xuống kênh Phú Lạc	42,40		42,40	Phú Hiệp	2021-2030	UBND xã (tờ 50) XÃ ĐỀ XUẤT XIN Ý KIẾN HỘI ĐỒNG
-	Từ đầu kênh Sèo Lò đến kênh Bún Môn tính từ ranh quy hoạch đất ở vào khoảng 200m quy hoạch vùng thủy sản	38,00		38,00	Phú Hiệp	2021-2030	UBND xã (tờ 45; 46; 51) XÃ ĐỀ XUẤT XIN Ý KIẾN HỘI ĐỒNG